

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 20- 5- 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Ngọc Tân

2. Bà Phạm Thị Hương

- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Thu- Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/HSST-QĐXX ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Vũ Thị Trà M, sinh ngày 06/10/2003 tại huyện G, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình T, sinh năm 1981 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1983; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/02/2025 đến nay;

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* ông Nguyễn Phú B, sinh năm 1950 (đã chết); nơi cư trú: thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

* Người đại diện hợp pháp của ông B:

+ Bà Bùi Thị C, sinh năm 1960; địa chỉ: thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (vợ ông B - vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Phú D, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình (con trai ông B - vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Phú D1, sinh năm 1983; địa chỉ: tổ H, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (con trai ông B - vắng mặt)

* Người đại diện theo ủy quyền của bà C và anh D1: anh Nguyễn Phú D, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn N, xã Đ, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Đình T, sinh năm 1981 (có mặt)

+ Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Đều cư trú: thôn X, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương

+ Anh Phạm Văn S, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị Trà M có giấy phép lái xe hạng A1, số 011245040968 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 28/6/2024. Chiều ngày 24/11/2024, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn cam đen bạc, dung tích xi lanh 97 cm³, biển số 60V8-3521, từ quê ngoại ở xã Đ, huyện Q qua xã A đến xã A theo đường ĐT455, hướng xã A đi xã A để về tỉnh Hải Dương, đi phía sau cùng chiều cách khoảng 30 mét có xe mô tô do anh Vũ Đình T, sinh năm 1981 (bố đẻ M) và xe mô tô do chị Đỗ Thị H, sinh năm 1983 (mẹ đẻ M) điều khiển. Khoảng 16 giờ 30 phút, xe mô tô M điều khiển đến ngã tư giao nhau giữa đường ưu tiên ĐT455 với đường không ưu tiên ĐH73, thuộc thôn L, xã A, huyện Q. Đường ĐT455 thẳng rải nhựa asphalt rộng 07 mét, chia thành 02 chiều đi, chiều xã A đi xã A và ngược lại, mỗi chiều rộng 3,5 mét, phân chia bằng vạch sơn kẻ nét đứt màu vàng. Mặt đường trước ngã tư chiều xã A đi xã A có 03 loạt sơn gờ giảm tốc (mỗi loạt 05 vạch sơn). Giáp mép đường hai bên là lề đường đất. Lề đường bên phải có cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (biển số W207a, ký hiệu A), cột đèn tín hiệu giao thông chớp vàng (ký hiệu B), tiếp đến cánh đồng. Đường ĐH73 thẳng rải nhựa asphalt rộng 07 mét, có độ mở ra đường ĐT455 đo 52 mét, được chia thành 02 chiều đi, chiều xã A đi xã A và ngược lại, mỗi chiều rộng 3,5 mét, phân chia bằng vạch sơn kẻ nét đứt màu vàng. Mặt đường trước ngã tư chiều xã A đi xã A có loạt sơn gờ giảm tốc. Giáp mép đường hai bên là lề đường đất. Lề đường bên phải chiều xã A đi xã A có cột cụm biển báo giao nhau với đường ưu tiên, đường không bằng phẳng, đi chậm (biển số W208, W221b, W254a, ký hiệu A), cột đèn tín hiệu giao thông chớp vàng (ký hiệu B), tiếp đến cánh đồng. Lúc này đường khô, mật độ phương tiện tham gia giao thông ít. M không sử dụng rượu bia, chất kích thích, điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 40km/h ở chiều đường bên phải. Cách ngã tư khoảng 20 mét, M thấy xe mô tô sau biết nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen bạc, dung tích xi lanh 97 cm³, biển số 17N5-2943, do ông Nguyễn Phú B đội mũ bảo hiểm, có giấy

phép lái xe hạng A1, điều khiển đi với tốc độ khoảng 30 km/h, trên đường ĐH73, hướng xã A đi xã A (bên phải sang bên trái chiều đi của M) tới đã bấm còi cảnh báo. Phía sau cùng chiều, cách khoảng 50 mét là xe mô tô do anh Nguyễn Phú D (con ông B) điều khiển. Đến giữa ngã tư, khoảng cách còn 03 mét, M dậm phanh giảm tốc độ nhưng do xe di chuyển nhanh, khoảng cách gần nên mặt ngoài bánh trước, chắn bùn trước, góc dưới cánh yếm bên phải xe mô tô M điều khiển đã va chạm với bánh trước, ống giảm sóc trước bên trái xe mô tô ông B điều khiển, đẩy xe mô tô ông B điều khiển đổ trái trượt 2 mét về phía tim đường, đầu xe hướng xã A, đuôi xe hướng xã A, ông B bị ngã nằm cạnh vị trí xe đổ, đầu hướng xã A, chân hướng xã A; xe mô tô M điều khiển đổ phải trượt 4 mét sang chiều đường bên trái, cách vị trí xe ông B đổ khoảng 5 mét về phía xã A. M ngã theo xe nhưng không bị thương tích đã tự đứng dậy dong xe mô tô vào dựng ở quán của anh Phạm Văn S, sinh năm 1982, trú tại: thôn L, xã A, huyện Q. Anh T, anh D đến cùng nhau đưa ông B tới Bệnh viện Đ, huyện Q sau chuyển Bệnh viện đa khoa tỉnh T. Hậu quả: ông B bị chấn thương sọ não tử vong ngày 26/11/2024.

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 9690/KL-KTHS, ngày 22/01/2025 của V Bộ C1: *“1. Kết quả chính: nghiên cứu hồ sơ xác định ông Nguyễn Phú B, sinh năm 1950 bị tai nạn giao thông ngày 24/11/2024, sau đó được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đ và Bệnh viện đa khoa tỉnh T với tình trạng hôn mê glasgow 7 điểm, đồng tử 2 bên 2mm, phản xạ ánh sáng (+); tụ máu bán cầu trái, có phù não xung quanh, xóa mờ các rãnh cuộn não, chảy máu liềm đại não, lều tiểu não, chảy máu não thất, đường giữa bị đẩy sang phải 11 mm; nhu mô phổi hai bên không đưng dập, không có tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi hai bên, ổ bụng không có dịch tự do; gan, lách, thận, bàng quang không có tổn thương; Quá trình điều trị tình trạng bệnh nhân không cải thiện, diễn biến xấu và được gia đình xin cho bệnh nhân ra viện đến ngày 26/11/2024 thì tử vong tại gia đình. Nhận định và đánh giá: với chấn thương sọ não như trên và ở độ tuổi của ông Nguyễn Phú B (sinh năm 1950) thì đây là các tổn thương rất nặng và là nguyên nhân trực tiếp gây tử vong, loại trừ nguyên nhân do chấn thương vùng ngực, bụng. 2. Kết luận: nguyên nhân chết của Nguyễn Phú B là do chấn thương sọ não”*

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSQP ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Vũ Thị Trà M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong giai đoạn điều tra và như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

Người làm chứng là anh Vũ Đình T khai phù hợp với lời khai của bị cáo. Bị cáo M đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng). Số tiền bồi thường anh T không yêu cầu bị cáo M phải hoàn trả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Trà M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị Trà M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo M đã bồi thường xong thiệt hại về tài sản, tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng.

Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Vũ Thị Trà M 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 011245040968, do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 28/6/2024 mang tên Vũ Thị Trà M.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ

vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Giấy chứng nhận thương tích; Biên bản khám nghiệm tử thi; Bản kết luận giám định pháp y tử thi; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 ngày 24/11/2024, tại ngã tư giao nhau giữa đường ưu tiên ĐT455 với đường không ưu tiên ĐH73, thuộc thôn L, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, Vũ Thị Trà M có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 97 cm³, biển số 60V8-3521, lưu thông trên đường ĐT455, chiều đường bên phải, hướng xã A đi xã A, đến nơi có loạt sơn gờ giảm tốc, biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, cột đèn tín hiệu giao thông chớp vàng, do không chấp hành đúng báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn nên mặt ngoài bánh trước, chắn bùn trước, góc dưới cánh yếm bên phải xe mô tô M điều khiển đã va chạm với bánh trước, ống giảm sóc trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda, dung tích xi lanh 97 cm³, biển số biển số 17N5-2943, ông Nguyễn Phú B, có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển lưu thông trên đường ĐH73, hướng xã A (bên phải) ra đường ĐT455 hướng sang đường đi xã A (bên trái). Hậu quả: ông B ngã chấn thương sọ não tử vong ngày 26/11/2024; các phương tiện nứt vỡ nhựa, trượt xước kim loại, thiệt hại không đáng kể.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Thị Trà M đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 9. Quy tắc chung

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

“1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ”.

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với

xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo".

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường..."

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chấp hành đúng báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn nên đã gây tai nạn làm chết một người của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ. Chính vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*" và "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị hại có một phần lỗi do điều khiển xe mô tô từ đường không ưu tiên ĐH73 ra đường ưu tiên ĐT455 (nơi có sơn gờ giảm tốc, biển báo giao nhau với đường ưu tiên, đi chậm, đường không bằng phẳng, cột đèn tín hiệu giao thông chớp vàng) đã không chấp hành đúng báo hiệu đường bộ, không chủ động giảm tốc độ, nhường đường cho xe mô tô do bị cáo M điều khiển đi tới nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo hiện đang là sinh viên, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội với lỗi vô ý và có một phần lỗi của bị hại; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo bản thân, do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính

quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo do lỗi vô ý, bị cáo đang là sinh viên nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo M đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại về tài sản, tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[7] Về tài sản, đồ vật đã thu giữ:

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn cam đen bạc, biển số 60V8-3521, bị cáo M điều khiển là của anh Vũ Đình T (bố đẻ bị cáo M). Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 17N5-2943 bị hại Nguyễn Phú B điều khiển là của anh Nguyễn Phú D1 (con ông B). Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý tài sản, trả các phương tiện kèm giấy tờ và đồ vật cho anh T và anh D1 là đúng quy định.

Giấy phép lái xe hạng A1, số 011245040968 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 28/6/2024 mang tên Vũ Thị Trà M, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Thị Trà M phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vũ Thị Trà M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị Trà M cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Vũ Thị Trà M đã bồi thường xong thiệt hại về tài sản, tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng).

3. Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại bị cáo Vũ Thị Trà M 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số 011245040968 do Sở Giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 28/6/2024 mang tên Vũ Thị Trà M (lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Vũ Thị Trà M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Phụ;
- Người TGTT khác;
- UBND xã Gia Tiến, H . Gia Lộc, T.Hải Dương;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng